

Số: 403/2023/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147; Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 562/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Bích N**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: C1, chung cư Tô Ngọc Vân, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Lê Anh Q**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 112 đường Thi Sách, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bích N và ông Lê Anh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Bích N và ông Lê Anh Q thống nhất giao con chung là Lê Ngọc Tuệ An sinh ngày 28/01/2023 cho bà Lê Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Lê Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Bích N và ông Lê Anh Q cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Bích N thỏa thuận nhận chịu toàn bộ 300.000^d án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012063 ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, bà N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp.Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Bình